

Số: 15/2020/QĐST-DS

Giồng Trôm, ngày 03 tháng 3 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 231/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị Diễm C, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp T, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của bà Phan Thị Diễm C: Bà Phan Thị Hồng H, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố H, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 09 tháng 7 năm 2019).

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1952.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955.

- Bà Đoàn Thị T1, sinh năm 1959.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị T: Ông Lưu Hồng P, sinh năm 1959; địa chỉ: Ấp N, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 15 tháng 7 năm 2019).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị Diễm C số tiền là 267.000.000 (hai trăm sáu mươi bảy triệu) đồng. Ghi nhận việc bà Phan Thị Diễm C không yêu cầu ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị T trả lãi suất đối với số tiền trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các

khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Diễm C về việc yêu cầu bà Đoàn Thị T1 có nghĩa vụ liên đới với ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị T trả cho bà C số tiền là 45.000.000 (*bốn mươi lăm triệu*) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Phan Thị Diễm C và ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị T phải chịu 50% án phí theo quy định của pháp luật là 6.675.000 (*sáu triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn*) đồng.

Ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị T phải nộp là 3.337.500 (*ba triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm*) đồng. Ông V và bà T là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Phan Thị Diễm C phải nộp là 3.337.500 (*ba triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm*) đồng nhưng được khấu trừ vào số tạm ứng án phí đã nộp là 6.838.000 (*sáu triệu tám trăm ba mươi tám nghìn*) đồng. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho bà Phan Thị Diễm C là 3.500.500 (*ba triệu năm trăm nghìn năm trăm*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004219 và 0004220 ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Kim Trường Sơn